

*TP. Trà Vinh, ngày 08 tháng 05 năm 2023*

Số: 69/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 64/2023/TLST- HNGĐ ngày 20/3/2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thủy T, sinh năm 1988

Địa chỉ: khóm a, phường b, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

- Bị đơn: Ông Phùng Văn P, sinh năm 1988

Nơi cư trú: khóm c, phường d, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Bà Trần Thủy T và ông Phùng Văn P thống nhất thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Bà Trần Thủy T và ông Phùng Văn P thống nhất thoả thuận theo nguyện vọng của các con chung: bà T đồng ý giao con chung Phùng P, sinh ngày 25/4/2008 và Phùng V, sinh ngày 19/9/2010 cho ông P tiếp tục nuôi dưỡng. Bà T đồng ý cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng/ tháng cho 01 con chung đến khi 02 con đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu cấp dưỡng khi Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm

nom con mà không ai được cản trở.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Trần Thủy T và ông Phùng Văn P không có, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Trần Thủy T và ông Phùng Văn P thống nhất thống nhất không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Thủy T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và bà T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0015356 ngày 17 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên bà Trần Thủy T không phải nộp thêm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TP.Trà Vinh;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Giáp Trà Giang**